

Số: **277/2020/QĐST-HNGĐ**

Lục Ngạn, ngày 28 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 408/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Minh S**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Chị **Ân Thị N**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Minh S và chị Ân Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh S và chị Ân Thị N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Minh S trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Trà G, sinh ngày 18/11/2002; giao cho chị Ân Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Minh D, sinh ngày 23/01/2004. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Ân Thị N và anh Nguyễn Minh S không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, chị Ân Thị N và anh Nguyễn Minh S được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Ân Thị N và anh Nguyễn Minh S thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Minh S và chị Ân Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Minh S phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số: AA/2019/0001620 ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả anh Nguyễn Minh S số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đức Như